

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN TÂY HỒ  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
Số: 332/2024/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tây Hồ, ngày 04 tháng 11 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212, 213, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;  
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 318/2024/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2024 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

**Anh Dương Thành T** – sinh năm: 1980;  
HKTT và trú tại: Tổ dân phố N, thị trấn C, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

**Chị Nguyễn Thu M** – sinh năm: 1979;

HKTT và trú tại: Số T, phường B, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thu M và anh Dương Thành T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu trước và đăng ký kết hôn ngày 18/5/2005 tại Ủy ban nhân dân phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội. Xác định đây là hôn nhân hợp pháp.

Nay, anh, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh, chị là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, cần được công nhận.

[2] Về con chung: Anh, chị có 02 (hai) con chung Dương Hải N, sinh ngày 22/01/2005 và Dương Hồng Q, sinh ngày 27/8/2006. Cả hai cháu đã thành niên, nên hai đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết việc nuôi con chung sau khi ly hôn.

[3] Về tài sản, nhà đất chung, công nợ: Hai bên xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

[4] Về các vấn đề khác: Không có.

[5] Về lệ phí Tòa án: Anh T tự nguyện nộp 300.000đ lệ phí giải quyết việc ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thu M và anh Dương Thành T

- Về con chung: Con chung là cháu Dương Hải N, sinh ngày 22/01/2005 và Dương Hồng Q, sinh ngày 27/8/2006 đã thành niên, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét

- Về tài sản, nhà ở, công nợ: Đương sự xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Dương Thành T nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0002737 ngày 24 tháng 10 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND quận Tây Hồ;
- CCTHADS quận Tây Hồ;
- UBND phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội (GCNKH số 85/2005, ngày 18/05/2005)
- Lưu HS/VP

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Diệp**